

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 231/2021/DS - PT

Ngày: 10/12/2021

V/v “*tranh chấp bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Dũng

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hương

Ông Phạm Văn Ngọt

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị M Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre: Bà Trần Thị Thúy Kiều – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 165/2021/TLPT-DS ngày 05 tháng 11 năm 2021 về “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 26/2021/DS – ST ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 216/2021/QĐ – PT ngày 19 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962; (xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 309/AB, ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị H, sinh năm 1961;

Địa chỉ: Số nhà 169/TH, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Số nhà 309/AB, ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre

- *Người kháng cáo:* Bị đơn Trần Thị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nguyên đơn bà Nguyễn Thị L trình bày:

Do bà và bà Trần Thị H có mâu thuẫn từ trước, nguyên nhân do chồng bà, ông Nguyễn Văn P ngoại tình với bà H, bà biết được nên hai bên có xảy ra tranh cãi, bà H làm đơn yêu cầu bà bồi thường thiệt hại tài sản và danh dự gửi Công an xã A giải quyết và được Công an xã hòa giải vào sáng ngày 19/02/2020. Đến chiều cùng ngày, khi bà chở cháu đến gần nhà ông Đ - Trưởng ấp gặp bà H ở dưới ruộng đi lên, bà H nói “Hôm nay, tao đánh cho mày chết”, thấy bà H tay cầm đá chạy về hướng bà nên bà để cháu xuống hàng bông búp rồi bỏ chạy, sau đó bà H bỏ đi. Khoảng vài phút sau, bà đang nói chuyện với người khác thì bà H chạy xe trở lại rồi gửi xe cho nhà gần đó, tay bà H cặp nách túi đệm, bà H đứng trong nhà gửi xe chửi bà nên bà tức giận chạy về nhà định lấy cây đánh bà H, trên đường bà gặp một người gần nhà đang cầm cây rượt bò nên bà giật cây của người này quay trở lại chỗ bà H gửi xe định đánh bà H, lúc bà tới sân nhà ông Đ thì hai bên mắng chửi qua lại nên người trong nhà xô bà H ra để đóng cửa rào lại, lúc này bà H nhào vô người bà, lấy túi đệm đánh vào đầu bà nhưng trúng vào trán, bà khụy xuống tay chống đất nhìn thấy khúc cây cắm hàng rào trồng bông của nhà ông Đ, bà nhổ lên (cây dài khoảng 50centimet, chiều ngang khoảng 05centimet, một đầu nhọn, một đầu vuông) đánh liên tục vào người bà H nhưng trúng đầu thì bà không biết, sau đó hai người nắm tóc xô xát với nhau, rồi ông M trong nhà chạy ra can, lúc này có người kêu con bà là Nguyễn Thanh T đến phụ can ra, khi can ra bà mới biết trán bị chảy máu, rồi T đưa bà đi Trạm Y tế băng vết thương. Khi bà H dùng túi đệm đánh trúng trán bà, bà không biết bên trong túi đệm đựng vật gì nhưng sau đó nghe bà con xung quanh nói trong túi đệm có cục đá. Hậu quả, bà bị thương 02 đường ở trán, phải đi cấp cứu khâu lại, mắt bị viêm kết mạc do bị độn máu. Bà đến bệnh viện Đa khoa khu vực B khâu vết thương rồi bác sĩ cho về liền trong ngày và dặn có biểu hiện nôn ói, đau đầu thì đến bệnh viện ngay. Bà về nhà khoảng 18 ngày thì bị đau đầu nên bà đến Bệnh viện N nhập viện điều trị 02 ngày thì xuất viện. Xuất viện được 02 ngày thì bà trở lên nhập viện lại 02 ngày rồi xuất viện và bác sĩ hẹn tái khám, sau đó do bận đưa đón cháu đi học nên không đi tái khám. Vết thương ở trán bà là do bà H gây ra làm bà phải điều trị tiền thuốc là 310.000 đồng, trong thời gian nằm viện 02 lần, mỗi lần 02 ngày bà mượn bà N (không biết rõ họ tên) nuôi 04 ngày, mỗi ngày 400.000 đồng (theo bà biết người khác mượn là 300.000 đồng/ngày nhưng bà thấy bà N cực khổ nên bà trả 400.000 đồng/ngày), là 1.600.000 đồng; tiền xe đi lại bằng xe buýt từ xã A đến Bệnh viện N mỗi người 50.000 đồng/lượt, nhập viện 02 lần là 04 lượt đi về là 400.000 đồng; tiền ăn uống bồi dưỡng 30 ngày mỗi ngày 100.000 đồng là 3.000.000 đồng, tiền thu nhập thực

tế bị mất trong 90 ngày, mỗi ngày 150.000 đồng là 13.500.000 đồng, bên cạnh đó bà còn bị tổn thất tinh thần do ảnh hưởng đến trí nhớ.

Sau khi sự việc xảy ra bà có đơn yêu cầu Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện B xử lý hình sự đối với bà H và bà có đi giám định thương tật tại Bệnh viện N, tỷ lệ thương tật là 06%. Nhưng sau đó bà không yêu cầu xử lý hình sự đối với bà H nữa nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện B ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự.

Thương tích của bà là do bà H gây ra, còn thương tích của bà H bị gãy tay là do bà dùng cây đánh liên tục vào người bà H bị trúng tay nên gãy tay, con bà - Nguyễn Thanh T không có tham gia đánh nhau, T chỉ đến can ngăn rồi đưa bà đi cấp cứu ở Trạm y tế nên T không có gây thương tích cho bà H.

Sự việc xảy ra là do bà H đánh bà trước nên là lỗi của bà H. Do đó, bà yêu cầu bà H phải bồi thường cho bà tiền thuốc điều trị là 310.000 đồng, tiền mướn người nuôi bệnh 04 ngày là 1.600.000 đồng; tiền xe đi lại là 400.000 đồng; tiền ăn uống bồi dưỡng 30 ngày là 3.000.000 đồng, tiền thu nhập thực tế bị mất trong 90 ngày là 13.500.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 10 tháng lương tối thiểu là 13.900.000 đồng, tổng cộng là 32.710.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bà L thay đổi yêu cầu, bà yêu cầu bà H phải bồi thường cho bà tiền thuốc điều trị là 310.000 đồng, tiền mướn người nuôi bệnh 04 ngày là 1.600.000 đồng; tiền xe đi lại là 200.000 đồng; tiền ăn uống bồi dưỡng 30 ngày là 1.200.000 đồng, tiền thu nhập thực tế bị mất trong 90 ngày là 13.500.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 10 tháng lương tối thiểu là 13.900.000 đồng, tổng cộng là 30.710.000 đồng.

Trong quá trình tố tụng, bị đơn bà Trần Thị H trình bày:

Do trước đó, bà L cho rằng bà ngoại tình với ông P chồng bà L nên bà L đến nơi bà trồng bắp chửi mắng bà và xô đẩy bà làm gãy 07 cây bắp nên bà trình báo Công an xã A và làm đơn yêu cầu bà L bồi thường thiệt hại tài sản và danh dự nhân phẩm. Ngày 19/02/2020, Công an xã hòa giải bà L chỉ đồng ý bồi thường 07 cây bắp, không đồng ý bồi thường danh dự cho bà, nhưng ông Phước thì đồng ý bồi thường danh dự cho bà là 10.000.000 đồng.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày 19/02/2020, bà đi tưới bắp vô gần tới nhà bà Hai A thì thấy bà L đón đường cầm cây trúc định đánh bà nhưng được người dân gần đó can ngăn, rồi bà đến báo Công an xã. Sau khi báo Công an xã trở lại, bà đi vừa tới nhà ông Đ (trưởng ấp) thì thấy bà L tay cầm cây gỗ dài (cây trên giường gỗ dùng để vắt mùng) chạy đến đánh bà, bà chạy vô nhà ông Đ thì người trong nhà ông Đ đẩy bà ra ngoài rồi đóng cửa rào lại, bà L xông đến dùng cây đánh lên đầu bà trúng nón bảo hiểm nên bà giật cây của bà L và đánh lại trúng trán bà L

chảy máu rồi bà buông cây, sau đó con bà L là Nguyễn Thanh T chạy lại ôm bà và kêu bà L đánh cho bà chết, bà L chạy đi lượm cây củi mắm gần đó quay lại đánh liên tục lên người bà (vai, tay, chân), T ôm giữ người bà và vịn tay bà về phía sau cho bà L đánh làm gãy cổ tay phải của bà, bà la lên T mới buông bà ra thì người dân xung quanh chạy ra đỡ bà, bà bị ngất xỉu. Sau đó, bà được người dân xung quanh thuê xe hon da ôm chở bà đến Trạm y tế xã cấp cứu thì bác sĩ nói bà bị gãy tay nên bà đến Bệnh viện Đa khoa khu vực B chụp X quang cho thấy bà bị gãy cổ tay phải, phải bó bột và bác sĩ yêu cầu bà nhập viện theo dõi mắt nhưng bà xin về. Sau đó, bà tự mua thuốc uống cho những vết thương ở phần mềm bị bầm, đến 40 ngày sau bà cắt băng bó bột và bác sĩ dặn phải điều dưỡng tay 03 tháng, nếu không tay sẽ không liền lại. Sau khi bị thương bà không tưới bắp, ớt được làm đám bắp, ớt bị hư hại không bán được nên bị thất thu, bà cũng không lao động gì được.

Hậu quả của sự việc đánh nhau làm bà bị gãy cổ tay phải phải bó bột, còn trên đầu thì không bị thương tích gì lớn nhưng mắt hơi bị mờ do bị ảnh hưởng. Bà có đi giám định định tỷ L thương tật tại Bệnh viện N, tỷ L thương tật là 06%. Bà thừa nhận thương tích ở trán của bà L là do bà dùng cây đánh bà L gây ra, còn thương tích của bà bị gãy cổ tay phải là do T ôm bà và dặn tay bà về phía sau gây ra.

Sau khi sự việc xảy ra bà báo Công an xã A, sau đó Công an xã lập biên bản và có chuyển về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B mời lấy lời khai, xác M sự việc và cho đi giám định tỷ L thương tật tại Bệnh viện N, kết quả bà bị thương tật tỷ L 06%. Sau đó, bà được người nhà động viên nên bà không yêu cầu xử lý hình sự đối với T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không khởi tố vụ án hình sự.

Sự việc xảy ra là do lỗi của bà L và anh T, do bà L là người đánh bà trước, bà chỉ đánh trả tự vệ. Do đó, bà L yêu cầu bà bồi thường tổng số tiền 32.710.000 đồng là bà không đồng ý. Sự việc xảy ra bên nào cũng có thương tích nên thương tích của bên nào thì bên đó tự chịu không phải bồi thường.

Sau khi hòa giải không thành, Tòa án nhân dân huyện B đưa vụ án ra xét xử. Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 53/2021/DS – ST ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B đã tuyên:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị L. Buộc bị đơn bà Trần Thị H bồi thường thiệt hại cho bà L số tiền 2.495.000 đồng (Hai triệu bốn trăm chín mươi lăm ngàn đồng).

2. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong

tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/4/2021 bà Trần Thị H kháng cáo, đơn kháng cáo có nội dung yêu cầu Tòa cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà L có yêu cầu xét xử vắng mặt. Bà H vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau: những người tiến hành tố tụng đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng; về nội dung: đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bà H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vào khoảng 14 giờ ngày 19/02/2020, do có mâu thuẫn từ trước nên khi bà L đang đi trên đường gặp bà H chạy xe tới, hai bên lời qua tiếng lại tranh cãi được người dân xung quanh can ngăn nên bà H bỏ đi. Một lúc sau, khi bà H chạy xe đến đoạn đường gần nhà ông Đ – ấp A, xã A gặp bà L thì hai bên tiếp tục cự cãi, rồi xô xát đánh nhau. Bà L cho rằng bà H dùng túi đệm bên trong có cục đá xông vào đánh bà trước, hậu quả đánh trúng vùng trán làm bà bị thương. Bà H cho rằng bà L dùng khúc cây đánh vào đầu bà trước nhưng trúng nón bảo hiểm nên bà giật khúc cây của bà L đánh lại trúng trán bà L, sau đó bà bỏ cây hai bên ôm đánh nhau bằng tay, sau đó T con bà L đến ôm bà lại và bẻ quặt tay bà về sau, giữ người bà lại cho bà L đánh, hậu quả bà bị T làm gãy cổ tay phải, còn bà L dùng cây đánh nhiều nơi trên người bà làm tổn thương phần mềm. Bà L cho rằng bà H dùng gạch đánh vào trán bà gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06% nên yêu cầu bà H bồi thường số tiền 30.710.000 đồng. Bà H thừa nhận bà dùng cây đánh trúng vùng trán của bà L gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06% nhưng bà không đồng ý bồi thường cho bà L do bà cho rằng bà L cũng gây thương tích cho bà.

[2] Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 83-420/TgT ngày 22/4/2020 của Trung tâm Pháp y, giám định thương tích của bà L kết luận: vùng

trán trái trên cung mày có 02 vết thương nham nhở, kích thước 02cm x 0,2cm; 02,5cm x 0,2cm, phù nề nhẹ quanh vết thương, hiện vết thương lành sẹo, kích thước 02,5cm x 0,1cm; 01,5cm x 0,1cm, X quang sọ não (T – N) chưa phát hiện bất thường trên phim, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 06%. Tại phiên tòa sơ thẩm, bà H cũng thừa nhận thương tích của bà L là do bà gây ra, đây là sự thừa nhận của bị đơn nên bà L không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, bà H đã xâm phạm đến sức khỏe của bà L nên bản án sơ thẩm buộc nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bà L với số tiền 2.495.000 đồng là có xem xét đến yếu tố lỗi của các bên. Do đó, kháng cáo của bà H về việc không đồng ý bồi thường thiệt hại cho bà L là không có căn cứ nên không được chấp nhận, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Kháng cáo không được chấp nhận nên bà H phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Trần Thị H.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 26/2021/DS – ST ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B.

Cụ thể tuyên:

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị L. Buộc bị đơn bà Trần Thị H bồi thường thiệt hại cho bà L số tiền 2.495.000 đồng (hai triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

2. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

4. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Trần Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0000404 ngày 02/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bến Tre;
- TAND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Ngọc Dũng